

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VINH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/DS-ST

Ngày: 31 - 3 - 2023

V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VINH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Ông Triệu Lát

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Gia An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 240/2022/TLST-DS, ngày 13 tháng 12 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17A/2023/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ông **Trần Đại H**, sinh năm 1973 – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M.

Địa chỉ thường trú: phường P, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ liên hệ: khóm Trà N, phường K, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Trần Diễm M**, sinh năm 1996; Địa chỉ: khóm Trà N, phường K, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- ***Bị đơn:*** Anh **Huỳnh Văn M** (Chí T), sinh năm 1982; Địa chỉ: Khóm N, phường K, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị **Lưu Thị O**, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Khóm N, phường K, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/11/2022 của nguyên đơn ông Trần Đại H, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Từ ngày 29/6/2015 đến ngày 12/6/2019, ông Trần Đại H- Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M có giao dịch mua bán thức ăn thủy sản mang nhãn hiệu Việt Hoa và các loại thuốc phục vụ cho việc nuôi tôm với anh Huỳnh Văn M thông qua hợp đồng mua bán bằng lời nói. Theo đó các bên thống nhất thỏa thuận ông H sẽ cung cấp thức ăn và thuốc thủy sản cho anh M. Đơn giá được thông báo trực tiếp theo đơn hàng và được xác nhận theo từng thời điểm và được ghi nhận tại sổ giao nhận hàng. Hàng hóa được giao tại cửa hàng Tân Quang M. Anh M đến nhận hàng hoặc nhờ người nhà đến nhận hàng. Sau khi nhận hàng thì kiểm tra số lượng, chất lượng, chủng loại, đơn giá và ký tên vào sổ giao nhận hàng.

Về phương thức thanh toán, hai bên thỏa thuận sau khi thu hoạch tôm (cuối vụ tôm) thì phải thanh toán dứt điểm tiền nợ. Trường hợp nuôi thất vẫn không làm mất nghĩa vụ thanh toán. Nếu vi phạm thanh toán ông H có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và yêu cầu anh M thanh toán một lần trên toàn bộ số tiền đang nợ. Trong quá trình giao dịch, ông H đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình, cung cấp đầy đủ các mặt hàng theo yêu cầu của anh M. Sau khi nhận hàng, anh M không có ý kiến về số lượng, chất lượng, giá bán, chủng loại nhưng khi thu hoạch tôm thì anh M không thực nghĩa vụ thanh toán dứt điểm tiền nợ. Ông H đã nhiều lần liên hệ nhưng anh M cứ hứa hẹn nhưng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, anh M còn nợ lại ông H số tiền 127.931.000 đồng.

Nay ông H yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh Huỳnh Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị O (vợ của anh M) cùng liên đới thanh toán toàn bộ số tiền nợ cho ông Trần Đại H - Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M số tiền là 127.931.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Huỳnh Văn M trình bày:

Anh thống nhất xác định tổng số tiền đã mua thức ăn, thuốc thủy sản nuôi tôm còn thiếu đối với ông Trần Đại H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M tính đến thời điểm hiện nay là 127.931.000 đồng. Hiện nay, do hoàn cảnh khó khăn, nuôi tôm thất nhiều vụ nên anh chưa có khả năng thanh toán nợ cho ông H.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị O (vợ của anh Huỳnh Văn M) trình bày:

Thống nhất với lời trình bày của chồng chị là anh Huỳnh Văn M. Khoản nợ tiền thức ăn và thuốc thủy sản nêu trên, chị đồng ý liên đới cùng với anh M thanh toán cho ông Trần Đại H khi có khả năng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có địa chỉ tại khóm N, phường K, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã C thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử đưa chị Lưu Thị O (vợ của anh Huỳnh Văn M) vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử cần buộc chị O cùng với bị đơn anh M liên đới thanh toán nợ cho ông H. Vì việc anh M mua thức ăn và thuốc thủy sản của ông H để nuôi tôm mục đích kiếm lời để phục vụ kinh tế gia đình. Tại phiên tòa, chị O, anh M cũng đồng ý theo yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn và cùng thống nhất không yêu cầu tổ chức Hòa giải lại, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đưa chị Lưu Thị O vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về nội dung vụ án: Trong khoảng thời gian từ ngày 29/6/2015 đến ngày 12/6/2019, nguyên đơn ông Trần Đại H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M có thỏa thuận bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho bị đơn anh Huỳnh Văn M. Khi kết toán lại, anh M còn nợ ông H số tiền 127.931.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị O (vợ của anh M) thừa nhận còn nợ đối với ông H số tiền nêu trên. Do đó, đây là tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh, được quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Sau khi đối chiếu công nợ vào ngày 06/3/2020, vợ chồng anh Huỳnh Văn M và chị Lưu Thị O còn nợ ông Trần Đại H số tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản là 127.931.000 đồng. Sau thời điểm nêu trên, ông H đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng anh M, chị O thanh toán nợ nhưng đến nay anh M và chị O vẫn chưa thanh toán cho ông H là vi phạm nghĩa vụ trả tiền đối với hợp đồng mua bán theo quy định tại Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Từ những cơ sở phân tích nêu trên tại các mục số [3], [4] và [5], Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn ông Trần Đại H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M yêu cầu Tòa án buộc bị đơn anh Huỳnh Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị O (vợ của anh M) liên đới trả số tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản còn thiếu 127.931.000 đồng là có cơ sở chấp nhận và cần buộc vợ chồng anh M, chị O liên đới thanh toán số tiền nêu trên cho ông H là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Trần Đại H có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng vợ chồng anh Huỳnh Văn M và chị Lưu Thị O phải liên

đổi trả lãi suất cho ông H theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[8] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Huỳnh Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị O phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 430, Điều 433, Điều 434, Điều 440, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đại H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M, về việc yêu cầu bị đơn anh Huỳnh Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị O (vợ của anh M) liên đới trả số tiền mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản còn thiếu là 127.931.000 đồng.

Buộc bị đơn anh Huỳnh Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị O liên đới thanh toán số tiền 127.931.000 đồng (*Một trăm hai mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi một ngàn đồng*) cho ông Trần Đại H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M.

2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Trần Đại H – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng vợ chồng anh Huỳnh Văn M và chị Lưu Thị O phải liên đới trả lãi suất cho ông H theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn anh Huỳnh Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị O phải liên đới chịu số tiền 6.396.550 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Nguyên đơn ông Trần Đại H không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.199.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006032 ngày 07/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tòa tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Văn Đua

